

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Kinh tế ; Chuyên ngành: Quản trị - Quản lý (Hệ thống thông tin quản lý)

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: LÊ HOÀNH SỬ

2. Ngày tháng năm sinh: 18/09/1978; Nam ☒ ; Nữ ☐ Quốc tịch: Việt Nam;
 Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán: xã Phong Hòa, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên – Huế

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: CH C3.13 Chung cư 9View, Số 1 Đường Số 1, P. Phước Long B, TP. Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh.

6. Địa chỉ liên hệ: CH C3.13 Chung cư 9View, Số 1 Đường Số 1, P. Phước Long B, TP. Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại di động: 0909511660;

E-mail: sulh@uel.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ năm 01/2012 đến năm 08/2016: Giảng viên, Khoa Hệ thống thông tin, Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM, Việt Nam
- Từ năm 8/2013 đến năm 8/2016: Nghiên cứu sinh, Trường ĐHQG Pukyong, Hàn Quốc
- Từ năm 08/2016 đến năm 06/2017: Giảng viên, Khoa Hệ thống thông tin, Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM, Việt Nam
- Từ năm 06/2017 đến năm 11/2018: Giảng viên, Trưởng Bộ môn Thương mại điện tử, Khoa Hệ thống thông tin, Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM, Việt Nam
- Từ năm 11/2018 đến năm 06/2020: Giảng viên, Phó Trưởng khoa, Khoa Hệ thống thông tin, Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM, Việt Nam
- Từ năm 06/2020 đến năm nay: Giảng viên, Trưởng khoa, Khoa Hệ thống thông tin, Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM, Việt Nam

- Hiện nay: Trưởng khoa Khoa Hệ thống thông tin, Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM, Việt Nam
- Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Khoa Hệ thống thông tin, Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM, Việt Nam
- Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM, Việt Nam
- Địa chỉ cơ quan: 669 Đỗ Mười, Khu phố 6, Phường Linh Xuân, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại cơ quan: (028) 3 7244 555 - Fax: (028) 37244 500
- Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh (UEH)

8. Đã nghỉ hưu: chưa nghỉ hưu

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 02 tháng 5 năm 2002, ngành: Điện - Điện tử, chuyên ngành: Viễn thông, số đăng ký: 523ĐĐ97 ngày 02 tháng 05 năm 2002
Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Bách Khoa, ĐHQG-HCM, Việt Nam.
- Được cấp bằng ThS thứ 1 ngày 04 tháng 11 năm 2009, ngành: Hệ thống thông tin quản lý, Chuyên ngành: Hệ thống thông tin quản lý, số đăng ký: CH09-0330 ngày 04 tháng 11 năm 2009
Nơi cấp bằng ThS thứ 1: Trường Đại học Bách Khoa, ĐHQG-HCM, Việt Nam.
- Được cấp bằng ThS thứ 2 ngày 24 tháng 04 năm 2013, ngành: Quản trị kinh doanh, Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh, số đăng ký: CH13-0234 ngày 24 tháng 04 năm 2013
Nơi cấp bằng ThS thứ 2: Trường Đại học Bách Khoa, ĐHQG-HCM, Việt Nam.
- Được cấp bằng TS ngày 29 tháng 8 năm 2016, ngành: Quản trị kinh doanh, chuyên ngành: Hệ thống thông tin quản lý, số: DB-416363 ngày 29 tháng 8 năm 2016
Nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Quốc gia Pukyong, Hàn Quốc.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM, Việt Nam.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Quản trị-Quản lý (Hệ thống thông tin quản lý).

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- **Hướng nghiên cứu 1: Khoa học hành vi trong Hệ thống thông tin quản lý và Thương mại điện tử.**

Hướng nghiên cứu 1 tập trung vào việc tìm hiểu các yếu tố tâm lý, xã hội, đặc điểm nhân khẩu,... ảnh hưởng đến hành vi người dùng, nhân viên, khách hàng trong môi trường số, đặc biệt trong bối cảnh Hệ thống thông tin và Thương mại điện tử ngày càng phổ biến. Các yếu tố như thói quen, động lực, cảm xúc, ảnh hưởng xã hội, nhận thức về tính hữu ích, tính dễ sử dụng, đặc điểm nhân khẩu,.. có vai trò quan trọng trong việc định hình hành vi công nghệ. Sự hỗ trợ của Trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu

lớn giúp phân tích hành vi dựa trên dữ liệu thực tế, từ đó tối ưu hóa thiết kế hệ thống và trải nghiệm người dùng. Nghiên cứu góp phần hoàn thiện lý thuyết và mang lại ứng dụng thiết thực trong thiết kế giao diện, marketing số và phát triển hệ thống thông tin phù hợp với nhu cầu thực tiễn:

Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học theo hướng nghiên cứu 1 bao gồm:

- Chủ nhiệm và nghiệm thu 01 đề tài: 01 đề tài NCKH cấp cơ sở số [1] (Mục 6)
- Công bố các bài báo và báo cáo khoa học gồm số: [1], [11], [13], [20], [27], [31], [41], [43], [51], [59], [60], [61], [62] (Mục 7.1.a)
- Hướng dẫn 05 học viên hoàn thành luận văn thạc sĩ chuyên ngành QTKD số [1], [2],[3],[7],[8] (Mục 4)
- Xuất bản 01 quyển sách thuộc NXB ĐHQG-HCM số [1] (Mục 5) và được đưa vào giảng dạy.

- Hướng nghiên cứu 2: Phân tích dữ liệu và ứng dụng trong kinh tế, kinh doanh và quản lý.

Hướng nghiên cứu 2 tập trung vào việc khai thác, phân tích và ứng dụng các loại dữ liệu lớn, dữ liệu văn bản và dữ liệu hành vi khách hàng nhằm tối ưu hóa quản trị, hỗ trợ ra quyết định chính xác và cá nhân hóa trong môi trường kinh doanh số. Các ứng dụng thực tiễn bao gồm: phân tích phản hồi người dùng trên mạng xã hội, cảm xúc khách hàng trong du lịch - khách sạn - ẩm thực, xây dựng hệ thống đề xuất sản phẩm, và dự báo mức độ hài lòng khách hàng trong TMĐT, dự báo giá cả, lợi nhuận trong kinh tế, kinh doanh. Hướng nghiên cứu này xuất phát từ nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp, đồng thời mang tiềm năng học thuật lớn nhờ vào khả năng tích hợp các công nghệ phân tích dữ liệu hiện đại trong bối cảnh ứng dụng đa ngành. Phân tích dữ liệu và ứng dụng trong kinh tế, kinh doanh đóng vai trò thiết yếu trong tiến trình chuyển đổi số và nâng cao năng lực cạnh tranh của tổ chức. Ngoài ra, ứng viên cũng đã đóng góp vào phát triển chương trình đào tạo thông qua việc xây dựng các môn học liên quan trong ngành Hệ thống thông tin quản lý và Thương mại điện tử.

Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học theo hướng nghiên cứu 2 bao gồm:

- Tham gia và đã nghiệm thu 01 đề tài NCKH cấp cơ sở [4] (Mục 6)
- Công bố các bài báo và báo cáo khoa học gồm số: [2], [3], [4], [5], [6], [7], [8], [9], [10], [12], [14], [21], [23], [25], [26], [29], [38], [42], [58] ((Mục 7.1.a)
- Hướng dẫn 02 học viên hoàn thành luận văn thạc sĩ chuyên ngành HTTTQL bao gồm số [4], [5] (Mục 4).
- Tham gia và chủ biên 02 quyển sách số [2],[3] (Mục 5) và đã được đưa vào giảng dạy các môn học liên quan.

- Hướng nghiên cứu 3: Công nghệ trí tuệ nhân tạo và chuyển đổi số trong kinh doanh và quản lý.

Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 diễn ra sâu rộng, công nghệ AI và chuyển đổi số đã và đang đóng vai trò trung tâm trong việc định hình lại hoạt động sản xuất, quản lý và ra quyết định trong tổ chức. Đặc biệt tại Việt Nam, quá trình chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trong khu vực công và tư nhân, đặt biệt từ sau

khi có Quyết định QĐ 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 06 năm 2020 về ban hành Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Từ đó, đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc tích hợp hiệu quả công nghệ mới vào các lĩnh vực cốt lõi như điều hành doanh nghiệp, tương tác khách hàng, giáo dục, y tế, và phát triển nông nghiệp thông minh. Cùng với sự phát triển và khả năng thương mại hóa đưa vào sử dụng ngày càng nhiều của AI, với vai trò là giảng viên và là lãnh đạo Khoa phụ trách đào tạo các ngành học liên quan chuyển đổi số và ứng dụng AI nên những năm gần đây ứng viên tập trung nhiều hơn vào hướng nghiên cứu thứ 3 là công nghệ trí tuệ nhân tạo và chuyển đổi số trong kinh doanh và quản lý. Hướng nghiên cứu này không chỉ phù hợp với xu thế toàn cầu mà còn có tính ứng dụng cao trong bối cảnh Việt Nam đang phát triển nền kinh tế số. Quá trình nghiên cứu được triển khai một cách hệ thống từ kế thừa và mang tính liên ngành của hai hướng nghiên cứu trước. Hướng nghiên cứu này thể hiện sự gắn kết giữa khoa học hành vi của cá nhân, tổ chức với các công nghệ tiên tiến và các nhu cầu thiết thực mang tính liên ngành, đóng góp cho quản trị tổ chức và hoạch định chính sách.

Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học theo hướng nghiên cứu 3 bao gồm:

- Chủ nhiệm 01 đề tài NCKH loại C cấp ĐHQG và tham gia 01 đề tài cấp địa phương của Sở Khoa học Công nghệ TP.HCM đều đã được nghiệm thu [2],[3](Mục 6).
- Công bố các bài báo và báo cáo khoa học bao gồm 4 chủ đề chính gồm:
 - ✓ Chủ đề 01: AI và các kỹ thuật xử lý ảnh, nhận diện và phát hiện giả mạo, tập trung vào các ứng dụng học sâu nhằm nâng cao năng lực phân tích dữ liệu hình ảnh, phát hiện gian lận và tự động hóa quy trình xử lý dữ liệu phức tạp. Các bài báo và báo cáo đã công bố gồm số: [15], [17], [28], [44], [47], [50], [54], [57] (Mục 7.1.a)
 - ✓ Chủ đề 02: Chủ đề về ứng dụng AI trong dịch vụ chăm sóc sức khỏe và giáo dục, phản ánh xu hướng cá nhân hóa trải nghiệm người dùng, tối ưu hóa vận hành thông qua chatbot, lớp học thông minh và các hệ thống nhận diện khuôn mặt, giọng nói, xử lý ngôn ngữ tự nhiên. Các bài báo và báo cáo đã công bố gồm số: [16], [18], [30], [45], [46], [56] (Mục 7.1.a)
 - ✓ Chủ đề 03: Chủ đề về AI trong quản lý nông nghiệp, năng lượng và phát triển bền vững, thể hiện sự gắn kết giữa công nghệ và mục tiêu ESG (Environmental, Social, Governance), từ các giải pháp nhà kính thông minh, hệ thống tưới tiêu tự động đến mô hình quản lý năng lượng hiệu quả. Các bài báo và báo cáo đã công bố gồm số: [24], [32], [36], [37], [39], [40], [48], [53] (Mục 7.1.a)
 - ✓ Chủ đề 04: Chủ đề về chuyển đổi số trong doanh nghiệp, bao gồm việc ứng dụng RPA, hệ thống ERP, CRM số hóa tài liệu và tự động hóa các quy trình quản trị. Các bài báo và báo cáo đã công bố gồm số: [22], [33], [34], [35], [55], [63] (Mục 7.1.a)
- Hướng dẫn 02 học viên cao học trong đó 01 học viên ngành Hệ thống thông tin và 01 học viên ngành Quản trị kinh doanh [6], [9] (Mục 4)

- Chủ biên và tham gia biên soạn 02 sách/giáo trình số [4],[5] và tham gia viết một chương sách chuyên khảo số [6], và đồng chủ biên, tham gia viết 01 chương sách tiếng nước ngoài của NXB có uy tín Springer số [7] (Mục 5). Các giáo trình và sách này đều đã đưa vào giảng dạy các môn học.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 9 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã hoàn thành 04 đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên (02 đề tài cấp cơ sở và 01 đề tài cấp ĐHQG Loại C, 01 đề tài cấp địa phương): trong đó có 02 đề tài ứng viên làm chủ nhiệm, 01 đề tài làm Thư ký và 01 đề tài tham gia;
- Đã hoàn thành 02 dự án cung cấp dịch vụ Khoa học công nghệ cho doanh nghiệp do ứng viên làm chủ nhiệm.
- Đã công bố 63 bài báo khoa học (gồm 29 bài báo công bố trên các tạp chí quốc tế uy tín và 34 bài báo công bố trên các tạp chí chuyên ngành trong nước, trình bày và đăng ký yêu hội thảo trong nước và quốc tế). Trong số đó có 09 bài báo thuộc danh mục tạp chí SCIE, SSCI và ESCI; 07 bài thuộc danh mục tạp chí SCOPUS Q1, 06 bài thuộc danh mục tạp chí SCOPUS Q2, 01 bài thuộc danh mục tạp chí SCOPUS Q3 và 11 bài báo cáo hội thảo quốc tế thuộc danh mục SCOPUS. Trong đó, ứng viên là tác giả chính của 03 bài báo công bố trên các tạp chí quốc tế uy tín cao (02 bài trong danh mục SCOPUS Q1, 01 bài trong danh mục SCOPUS Q2).
- Số lượng sách đã xuất bản 6 sách và giáo trình trong nước và 01 chương sách tiếng nước ngoài đều thuộc nhà xuất bản có uy tín.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Danh hiệu thi đua:

- Nhân vật xuất sắc (Giảng viên xuất sắc nhất) năm học 2017-2018, theo QĐ số 912/QĐ-ĐHKTL ngày 13/08/2018 của Trường Đại học Kinh tế - Luật.
- Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2017-2018 theo QĐ số 854/QĐ-ĐHKTL ngày 06/08/2018 của Trường Đại học Kinh tế - Luật.
- Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2018-2019 theo QĐ số 849/QĐ-ĐHKTL ngày 06/08/2019 của Trường Đại học Kinh tế - Luật.
- Chiến sĩ thi đua cấp ĐHQG, đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từ năm học 2016-2017 đến năm 2018-2019, theo QĐ số 1220/QĐ-ĐHQG ngày 01/10/2019 của Giám đốc ĐHQG-HCM.
- Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2020-2021 theo QĐ số 671/QĐ-ĐHKTL ngày 19/07/2021 của Trường Đại học Kinh tế - Luật.
- Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2024 (đợt 1), theo QĐ số 101/QĐ-ĐHKTL ngày 16/01/2025 của Trường Đại học Kinh tế - Luật.

Bằng khen – giấy khen:

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo theo Quyết định số 4999/QĐ-BGDĐT ngày 16/11/2018, Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác từ năm học 2016-2017 đến năm học 2017-2018.

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo theo Quyết định số 3559/QĐ-BGDĐT ngày 03/11/2023, Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục từ năm học 2021-2022 đến năm học 2022-2023.
- Bằng khen của Giám đốc ĐHQG-HCM theo Quyết định số 1416/QĐ-ĐHQG ngày 16/11/2018, Đã có những đóng góp tích cực trong công tác đào tạo và giảng dạy góp phần vào sự phát triển của ĐHQG-HCM năm 2018.
- Bằng khen của Viện Giáo dục Quốc tế - Bộ Giáo dục Hàn Quốc về thành tích nghiên cứu khoa học xuất sắc của nghiên cứu sinh học bổng Chính phủ Hàn Quốc năm 2015.
- Bằng khen của Thành Đoàn Thành Phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 383-QĐKT/TĐTN-VP ngày 28/11/2020, đã có thành tích hướng dẫn sinh viên đạt giải Ba giải thưởng "Sinh viên nghiên cứu khoa học - Eureka lần 22 năm 2020".
- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật theo Quyết định số 788/QĐ-ĐHKTL ngày 29/06/2022, đã hướng dẫn nhóm sinh viên nghiên cứu khoa học đạt thành tích giải ba: Giải thưởng Nhà nghiên cứu khoa học trẻ UEL năm 2022: Lĩnh vực Tin học quản lý.
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2022-2023, theo QĐ số 987/QĐ-ĐHKTL ngày 20/07/2023 của Trường Đại học Kinh tế - Luật.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không có

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Về phẩm chất đạo đức của nhà giáo: trong suốt hơn 13 năm làm công tác giảng dạy và nghiên cứu tại Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM, ứng viên luôn ý thức trau dồi và gìn giữ phẩm chất đạo đức của một nhà giáo. Với vai trò người giảng viên, ứng viên luôn ý thức chấp hành và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và luôn chấp hành tốt quy chế và qui định của Trường. Luôn tận tâm, tận tụy với nghề, giữ gìn uy tín và danh dự của Nhà giáo, luôn giúp đỡ đồng nghiệp và hỗ trợ sinh viên cả trong hướng dẫn NCKH, giảng dạy và phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực chuyên môn của mình.

Về công tác đào tạo: ứng viên luôn hoàn thành tốt công việc giảng dạy mà Trường phân công và luôn ý thức học tập nâng cao trình độ. Trong hơn 13 năm làm công tác đào tạo, ứng viên đã được phân công và phụ trách xây dựng đề cương, nội dung giảng dạy các môn học: Thương mại điện tử, Tiếp thị điện tử, Thương mại xã hội, Phân tích marketing số, Trí tuệ nhân tạo trong phân tích kinh doanh, Giải pháp AI trong kinh doanh và quản lý. Bên cạnh đó, ứng viên đã chủ biên và tham gia viết sách phục vụ đào tạo và nghiên cứu tại Trường Đại học Kinh tế - Luật; chủ trì và tham gia vào tổ/ban xây dựng và phát triển chương trình đào tạo đại học và thạc sĩ. Ngoài ra, ứng viên đã chủ trì và tham gia thực hiện nhiều chương trình kết nối doanh nghiệp, ký kết hợp tác và thu hút tài trợ để phục vụ công tác đào tạo tại Khoa Hệ thống thông tin nói riêng và tại Trường Đại học Kinh tế - Luật nói chung.

Về nghiên cứu khoa học: ứng viên đã tốt nghiệp đại học, thạc sĩ và tiến sĩ ngành Quản trị kinh doanh - Chuyên ngành Hệ thống thông tin quản lý. Ứng viên đã sớm nhận thức được vai trò quan trọng của công nghệ thông tin trong kinh doanh và quản lý. Chính vì vậy, ứng viên đã xây dựng và phát triển định hướng nghiên cứu liên ngành giữa công nghệ thông tin, hệ thống thông tin quản lý và kinh doanh ngay từ những ngày đầu tham gia nghiên cứu. Những nghiên cứu và kết quả công bố trong hướng nghiên cứu của ứng viên tập trung vào đề xuất, xây dựng và ứng dụng các mô hình, phương pháp và lý thuyết để giải quyết các vấn đề trong kinh doanh và quản lý dựa trên sự kết hợp giữa công nghệ thông tin và kinh doanh, quản lý. Trong hướng dẫn sinh viên làm nghiên cứu khoa học và hướng dẫn luận văn thạc sĩ ngành quản trị kinh doanh, hệ thống thông tin quản lý, hướng dẫn NCS ngành Quản trị kinh doanh, ứng viên đã tập trung khai thác hướng nghiên cứu liên ngành nói trên để hướng dẫn học viên và kết quả được hội đồng thẩm định và đánh giá cao.

Về bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ: nhận thức được rằng việc phụ trách quản lý và đào tạo các chương trình Hệ thống thông tin quản lý, Thương mại điện tử và Kinh doanh số & Trí tuệ nhân tạo tại Trường là thách thức lớn bởi vì tính liên ngành trong cả kiến thức chuyên môn, nghiên cứu và kỹ năng ngành nghề của các chương trình đào tạo này. Chính vì vậy, cá nhân ứng viên luôn ý thức trau dồi kiến thức chuyên môn cả về công nghệ thông tin, kinh doanh và quản lý để tìm ra những mô hình và phương pháp có thể khai thác tốt được thế mạnh của tính liên ngành này.

Về hoạt động công đoàn và hỗ trợ: Ứng viên vẫn luôn ý thức giữ gìn sức khỏe và tinh thần gắn kết đồng nghiệp, cộng đồng dựa trên tinh thần học hỏi và chia sẻ. Ứng viên thường xuyên tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện và các phong trào do Công đoàn Trường tổ chức.

Với những nỗ lực và kết quả đạt được, ứng viên hy vọng đủ tiêu chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ của một nhà giáo để được xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư năm 2025.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 13 năm 6 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019-2020					555	45	600/622.5/216
2	2020-2021					480	45	525/547.5/189
3	2021-2022			2		345	90	435/480/189
03 năm học cuối								

4	2022-2023			1		315	90	405/450/189
5	2023-2024			1		435	90	525/570/189
6	2024-2025			2		465		465/465/162

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học TS ☒ ; Tại nước: Hàn Quốc; Từ năm 2013 đến năm 2016 theo Chương trình Học bổng của Chính phủ Hàn Quốc.

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc ☐ TSKH ; tại nước: Hàn Quốc năm 2016.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ : Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM.

d) Đối tượng ☐ khác ; Diễn giải:

.....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Hướng nghiên cứu	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
			NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	1	Trần Thị Thanh Quý		X	X		2015-2018	Trường ĐH Bách Khoa, ĐHQG-HCM	Số CH18-0321 26/10/2018

TT	Hướng nghiên cứu	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
			NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
2	1	Nguyễn Hoàng Hải Đăng		X	X		2017-2018	Trường ĐH Bách Khoa, ĐHQG-HCM	Số CH18-0301 26/10/2018
3	1	Trần Thị Mỹ Duyên		X	X		2017-2018	Trường ĐH Bách Khoa, ĐHQG-HCM	QĐ: Số 2102/ĐH BK-ĐTSDH 06/08/2018
4	2	Hồ Thị Trâm		X	X		2020-2022	Đại học Kinh tế TP.HCM	Số 416/2021 14/01/2022
5	2	Võ Tấn Trung		X	X		2020-2022	Đại học Kinh tế TP.HCM	Số 4/2022 03/06/2022
6	3	Phạm Minh Khan		X	X		2022-2023	Trường ĐH Công nghệ thông tin, ĐHQG-HCM	Số QSC238054 06/11/2023
7	1	Trần Văn Giang		X	X		2023-2024	Trường ĐH Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM	Số 3232/QĐ-ĐHKTL 24/12/2024
8	1	Phạm Xuân Tình		X	X		2023-2025	Trường ĐH Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM	Số 1198/QĐ-ĐHKTL 17/5/2025
9	3	Nguyễn Minh Nguyệt		X	X		2023-2025	Trường ĐH Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM	Số 1198/QĐ-ĐHKTL 17/5/2025

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Hướng nghiên cứu	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Thương mại điện tử	1	TK	NXB: ĐHQG - HCM, 2015 ISBN:978-604-73-3002-7	6		Tham gia biên soạn chương 2 (17-39)	Số: 743/GXN-ĐHKTL ngày 17 tháng 06 năm 2025

2	Phân tích kho dữ liệu trong kinh doanh	2	TK	NXB: ĐHQG -HCM 2016 ISBN:978-604-73-4519-9	5		Tham gia biên soạn chương 8 (262- 279)	Số: 743/GXN-ĐHKTL ngày 17 tháng 06 năm 2025
II	Sau khi được công nhận TS							
3	Big data và ứng dụng trong kinh doanh	2	TK	NXB: ĐHQG -HCM 2017 ISBN:978-604-73-5502-0	5	X	Chủ biên và viết 3 chương: 1,4,9 (1-9;39-55;170-190)	Số: 743/GXN-ĐHKTL ngày 17 tháng 06 năm 2025
4	Phát triển ứng dụng di động cơ bản	3	GT	NXB: ĐHQG -HCM 2019 ISBN:978-604-73-7375-8	3	X	Chủ biên và viết 3 chương: 3,5,6 (46-65;96-103; 108-119)	Số: 743/GXN-ĐHKTL ngày 17 tháng 06 năm 2025
5	Phát triển ứng dụng di động nâng cao	3	GT	NXB: ĐHQG -HCM 2019 ISBN:978-604-73-7374-1	3	X	Chủ biên và viết 3 chương: 4,5,6 (45-57; 60-733;85-93)	Số: 743/GXN-ĐHKTL ngày 17 tháng 06 năm 2025
6	Phát triển kinh tế số ở Việt Nam: Một số phân tích chính yếu	3	CK	NXB: ĐHQG -HCM 2022	10		Tham gia viết 1 chương 5 (171-265)	Số: 743/GXN-ĐHKTL ngày 17 tháng 06 năm 2025
7	Chương sách: “A Proposal of Leveraging Causal AI for Enhancing Machine Learning Applications in Information Systems” trong sách Information Systems Research in Vietnam, Volume 3	3	TK	NXB Springer, 01/2025 ISBN: ISBN 978-981-97-9834-6	3		Tham gia viết 1 chương (137-148)	Số: 743/GXN-ĐHKTL ngày 17 tháng 06 năm 2025

Trong đó: Sau TS ứng viên đã tham gia 01 sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản (Số [6]) và 01 chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản (số [7])

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phần ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/ PCN/ TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ	Hướng nghiên cứu
I	Trước khi được công nhận TS					
1						
II	Sau khi được công nhận /TS					
1	ĐT Xây dựng Hệ quản trị nhân sự theo mô hình SaaS trên nền tảng điện toán đám mây cho Doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam	CN	CS/2017-16 Đề tài cấp Cơ sở	18 tháng (03/2017-09/2018)	28/09/2018 Kết quả: Khá	1
2	ĐT Thiết kế mô hình phòng học thông minh 4.0 với ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI)	CN	C2020-34-01 ĐHQG - HCM Loại C	30 tháng (01/2020-07/2022)	31/07/2022 Kết quả: Tốt	3
3	ĐT Các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp trong các khu chế xuất, khu công nghiệp, công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0	TG	01/ĐHKTL-HĐ-QPTKHCN Cấp địa phương	28 tháng (08/2020-12/2022)	22/12/2022 Kết quả: Đạt	3
4	ĐT Mô hình dự báo điểm tín dụng của khách hàng trong kinh doanh sử dụng phương pháp học máy	TK	CS/2021-15 Đề tài cấp Cơ sở	15 tháng (12/2021-03/2023)	29/03/2023 Kết quả: Khá	2
5	Dự án Dự án triển khai ứng dụng AI chăm công và quản lý tại Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ	CN	2021_HĐ_0075 Dự án đặt hàng từ doanh nghiệp	15 tháng (09/2021-12/2022)	Biên bản nghiệm thu ngày 10/12/2022 Kết quả: đạt yêu cầu	3

6	Dự án Dự án triển khai ứng dụng AI chăm công và quản lý tại VP Hoa Sen HCM và Hoa Sen Bình Dương	CN	2024_HĐ_001UEL Dự án đặt hàng từ doanh nghiệp	9 tháng (04/2024- 01/2025)	Biên bản nghiệm thu ngày 22/01/2025 Kết quả: đạt yêu cầu	3
---	--	----	---	----------------------------------	--	---

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
Trước khi được công nhận TS									
Tạp chí quốc tế uy tín									
1	Motivations triggering electronic word-of-mouth intention: a study for e-learning websites at Vietnam	3	X	Korean Business Education Review ISSN: 1598-8651	Tạp chí quốc tế Korean Citation Index(KCI) (IF _{KCI} :1.1)	3	29(1), 97-123	2/2014	1
https://www.kci.go.kr/kciportal/ci/sereArticleSearch/ciSereArtiView.kci?sereArticleSearchBean.artiId=ART001855540 Link tạp chí KCI : https://www.kci.go.kr/kciportal/po/search/poCitaView.kci?sereId=001274									
2	Exploring Current Research Topics and Trends based on the Keywords Analysis in the Leading Information Systems	3	X	The Journal of Internet Electronic Commerce Research ISSN: 1598-1983	Tạp chí quốc tế KCI (IF _{KCI} :1.7)	2	14(2), 161-180	5/2014	2
Link: https://www.kci.go.kr/kciportal/ci/sereArticleSearch/ciSereArtiView.kci?sereArticleSearchBean.artiId=ART001879784 Link tạp chí KCI: https://www.kci.go.kr/kciportal/po/search/poCitaView.kci?sereId=001762									
3	Exploring Relationship Between Social ICT Issues And Academic Research Interests Through Text Mining Analysis	2	X	The Journal of Internet Electronic Commerce Research ISSN: 1598-1983	Tạp chí quốc tế KCI (IF _{KCI} :1.7)		14(5), 161-180	11/2014	2
Link: https://www.kci.go.kr/kciportal/ci/sereArticleSearch/ciSereArtiView.kci?sereArticleSearchBean.artiId=ART002038150									

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu	
	Tạp chí KCI: https://www.kci.go.kr/kciportal/po/search/poCitaView.kci?sereId=001762									
4	Purchase Process Aspect-based Opinion Mining: An Application for Online Shopping Mall	3	X	The Journal of Internet Electronic Commerce Research 1598-1983	Tạp chí quốc tế KCI (IF _{KCI} :1.7)	6	15(2), 15-28	4/2015	2	
	Link: https://www.kci.go.kr/kciportal/ci/sereArticleSearch/ciSereArtiView.kci?sereArticleSearchBean.artId=ART001987113 Link tạp chí: https://www.kci.go.kr/kciportal/po/search/poCitaView.kci?sereId=001762									
5	A Study on Customer Reviews about Domestic and Imported Clothes Products through Opinion Mining	3		The Journal of Internet Electronic Commerce Research 1598-1983	Tạp chí quốc tế KCI (IF _{KCI} :1.7)	8	15(3), 223-234	6/2015	2	
	Link: https://www.kci.go.kr/kciportal/ci/sereArticleSearch/ciSereArtiView.kci?sereArticleSearchBean.artId=ART002006820 Tạp chí KCI: https://www.kci.go.kr/kciportal/po/search/poCitaView.kci?sereId=001762									
6	A Competitive Analysis of Coffee Franchise Brands on Social Media Using Big Data	2	X	The Journal of Internet Electronic Commerce Research 1598-1983	Tạp chí quốc tế KCI (IF _{KCI} :1.7)		15(5), 17-29	10/2015	2	
	Link: https://www.kci.go.kr/kciportal/ci/sereArticleSearch/ciSereArtiView.kci?sereArticleSearchBean.artId=ART002046593 Link tạp chí KCI: https://www.kci.go.kr/kciportal/po/search/poCitaView.kci?sereId=001762									
7	Design Hybrid Models for Opinion Mining on Vietnamese Social Media Text Data	3	X	The Journal of Internet Electronic Commerce Research 1598-1983	Tạp chí quốc tế KCI (IF _{KCI} :1.7)	1	16(2), 231-255	4/2016	2	
	Link: https://www.kci.go.kr/kciportal/ci/sereArticleSearch/ciSereArtiView.kci?sereArticleSearchBean.artId=ART002105601 Link tạp chí KCI: KCI: https://www.kci.go.kr/kciportal/po/search/poCitaView.kci?sereId=001762									
8	Research on Methods for Processing	3		Journal of Korea Society	Tạp chí quốc tế		21(3), 35-46	6/2016		

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
	Nonstandard Korean Words on Social Network Services			of Industrial Information Systems ISSN:1229-3741	KCI (IF _{KCI} :1.4)				2
DOI: http://dx.doi.org/10.9723/jksis.2016.21.3.035 Link KCI: https://www.kci.go.kr/kciportal/po/search/poCitaView.kci?sereId=001793									
Sau khi được công nhận TS									
Tạp chí quốc tế uy tín									
9	Analyzing visitors' preferences on tourism accommodation services by opinion mining	3	X	The Journal of Internet Electronic Commerce Research ISSN: 1938-9027	Tạp chí quốc tế KCI (IF _{KCI} :1.7)	4	17(2), 111-127	4/2017	2
Link: https://www.kci.go.kr/kciportal/ci/sereArticleSearch/ciSereArtiView.kci?sereArticleSearchBean.artiId=ART002220861 Link tạp chí KCI: https://www.kci.go.kr/kciportal/po/search/poCitaView.kci?sereId=001762									
10	Applying Artificial Neural Network for Sentiment Analytics of Social Media Text Data in fastfood industry	5	X	The Journal of Internet Electronic Commerce Research, ISSN:1598-1983	Tạp chí quốc tế KCI (IF _{KCI} :1.7)	4	17(5), 113-123	10/2017	2
Link: https://www.kci.go.kr/kciportal/ci/sereArticleSearch/ciSereArtiView.kci?sereArticleSearchBean.artiId=ART002280137 Link tạp chí KCI: https://www.kci.go.kr/kciportal/po/search/poCitaView.kci?sereId=001762									
11	Key Determinants for Users Intention to Use Smart home Devices in Vietnam	6	X	Journal of Multimedia Information System, eISSN: 2383-7632	Tạp chí quốc tế KCI (IF _{KCI} :0.3)	6	5(4), 283-290	12/2018	1
DOI: http://dx.doi.org/10.9717/JMIS.2018.5.4.283 KCI link: https://www.kci.go.kr/kciportal/po/search/poCitaView.kci?sereId=SER000004833									
12	A Study on Korean Emotion Index Using Cluster Analysis	3		The Journal of Internet Electronic	Tạp chí quốc tế KCI (IF _{KCI} :1.7)	4	19(5), 1-15	10/2019	1

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
				Commerce Research, ISSN:1598-1983					
	Link: https://www.kci.go.kr/kciportal/ci/sereArticleSearch/ciSereArtiView.kci?sereArticleSearchBean.artiId=ART002520432 Link tạp chí KCI: https://www.kci.go.kr/kciportal/po/search/poCitaView.kci?sereId=001762								
13	Factors Affecting Parents' Intention to Choose English Centers: The Role of STEM Education	6	X	Journal of Multimedia Information System eISSN: 2383-7632	Tạp chí quốc tế KCI (IF _{KCI} :0.3)	2	7(1), 87-96	3/2020	1
	http://doi.org/10.33851/JMIS.2020.7.1.87 KCI: https://www.kci.go.kr/kciportal/po/search/poCitaView.kci?sereId=SER000004833								
14	Data Analytics Application: A Case Study of Online Business for Vietnamese Handicraft Products on Amazon	6	X	Journal of Multimedia Information System (JMIS) eISSN: 2383-7632	Tạp chí quốc tế KCI (IF _{KCI} :0.3)		8(1), 61-68	3/2021	2
	http://doi.org/10.33851/JMIS.2021.8.1.61 KCI: https://www.kci.go.kr/kciportal/po/search/poCitaView.kci?sereId=SER000004833								
15	High performance deepfake video detection on cnn-based with attention target-specific regions and manual distillation extraction	4		Applied Sciences ISSN: 2076-3417	SCIE, SCOPUS (IF: 2.84, Q2)	43	11 (16), 1-14	8/2021	3
	DOI: https://doi.org/10.3390/app11167678 https://www.scopus.com/sourceid/21100829268								
16	Design an artificial intelligence chatbot to support patient declaration and direction of examination rooms for outpatients	5	X	The Academic Society of Convergence Science Inc ISSN: 2619-8150	Tạp chí quốc tế	1	4(1), 9-15	3/2022	3
	https://doi.org/10.22662/IJASC.2022.4.1.009								

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghị cứu
17	Generalization of Forgery Detection with Meta Deepfake Detection Model	5		IEEE Access ISSN: 2169-3536	SCIE, SCOPUS (IF: 3.9, Q1)	20	11, 535–546	12/2022	3
	DOI: https://doi.org/10.1109/access.2022.3232290 https://www.scopus.com/sourceid/21100374601								
18	Mobile Robot: Automatic Speech Recognition Application for Automation and STEM Education	4		The Journal of Soft Computing ISSN: 1432-7643 eISSN: 1433-7479	SCOPUS (Q2)	16	27 (15), 10789 – 10805	2/2023	3
	DOI: https://doi.org/10.1007/s00500-023-07824-7 https://www.scopus.com/sourceid/28554								
19	Local Graph Point Attention Network in Point Cloud Segmentation	4		IEEE Access ISSN: 2169-3536	SCIE, SCOPUS (IF: 3.9, Q1)	3	11, 33296 – 33312	3/2023	3
	DOI: https://doi.org/10.1109/access.2023.3263852 https://www.scopus.com/sourceid/21100374601								
20	The mixed blessing of coworker support: understanding family-work conflict, emotional exhaustion, and job satisfaction	4		Baltic Journal of Management ISSN: 1746-5265 e-ISSN: 1746-5273	SSCI, SCOPUS (IF: 2.5, Q2)	19	18(2), 141–156	3/2023	1
	DOI: https://doi.org/10.1108/bjm-04-2022-0137 https://www.scopus.com/sourceid/12100154706								
21	A New Model for Collecting, Storing, and Analyzing Big Data on Customer Feedback in the Tourism Industry	8		Interdisciplinary Journal of Information, Knowledge, and Management ISSN: 1555-1229 e-ISSN: 1555-1237	SCOPUS (Q3)	2	18, 225–249	4/2023	2
	https://doi.org/10.28945/5107 https://www.scopus.com/sourceid/19700201511								

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
22	Design an RPA model for the fulfillment process in an SAP ERP system	5		Journal of the Chinese Institute of Engineers ISSN: 0253-3839 eISSN: 2158-7299	SCIE, SCOPUS (IF=1.2, Q2)	4	46(6), 683–691	7/2023	3
DOI: https://doi.org/10.1080/02533839.2023.2227869 https://www.scopus.com/sourceid/15157									
23	How to deeply understand the voice of the customer? A proposal for a synthesis of techniques for analyzing online reviews in the hospitality industry	4	X	Journal of Hospitality and Tourism Insights ISSN: 2514-9792 eISSN: 2514-9806	SCOPUS (Q1)	6	7(3), 1435–1455	2/2024	2
DOI: https://doi.org/10.1108/jhti-07-2023-0460 https://www.scopus.com/sourceid/21101045767									
24	Building an Automatic Irrigation Fertilization System for Smart Farm in Greenhouse	3		IEEE Transactions on Consumer Electronics ISSN: 0098-3063	SCIE, SCOPUS (IF:4.3, Q1)	12	70(2), 4685–4698	5/2024	3
DOI: https://doi.org/10.1109/tce.2023.3304554 https://www.scopus.com/sourceid/26048									
25	A personalized product recommendation model in e-commerce based on retrieval strategy	5		Journal of Open Innovation: Technology, Market, and Complexity ISSN: 2199-8531	SCOPUS (Q1)	12	10(2), 1–14	6/2024	2
DOI: https://doi.org/10.1016/j.joitmc.2024.100303 https://www.scopus.com/sourceid/21100887502									
26	Predictive model for customer satisfaction analytics in e-commerce sector using machine	7	X	International Journal of Information Management Data Insights	SCOPUS (Q1)	9	4(2), 1–18	11/2024	2

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
	learning and deep learning								
	https://doi.org/10.1016/j.jjime.2024.100295 https://www.scopus.com/sourceid/21101081610								
27	Antecedents of Perceived Values and Outcomes of Student Satisfaction: Evidence From Higher Education in Vietnam	3		International Journal of Asian Business and Information Management ISSN: 1947-9638 eISSN: 1947-9646	ESCI, SCOPUS (IF=1.0, Q2)		16(1), 1-26	3/2025	1
	DOI: 10.4018/IJABIM.372061 https://www.scopus.com/sourceid/21100823283								
28	MEViT: Generalization of Deepfake Detection with Meta-Learning EfficientNet Vision Transformer	5		IEEE Open Journal of the Computer Society eISSN: 2644-1268	ESCI, SCOPUS (IF:5.7, Q1)		6, 789-800	5/2025	3
	DOI: https://doi.org/10.1109/OJCS.2025.3568044 https://www.scopus.com/sourceid/21101132925								
29	Default Prediction in the Finance Industry Based on Ensemble Learning: Combining Machine Learning and Deep Learning	5	X	Business Systems Research ISSN: 1847-9375 eISSN: 1847-9375	ESCI, SCOPUS (IF:1.2, Q2)		16(1), 198-218	6/2025	3
	DOI: https://doi.org/10.2478/bsrj-2025-0010 https://www.scopus.com/sourceid/21100843529								
Tạp chí chuyên ngành trong nước									
30	Đề xuất mô hình phòng học thông minh nhằm nâng cao trải nghiệm giáo dục trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0	5	X	Tạp chí phát triển khoa học công nghệ Economics-Law and Management	Tạp chí trong nước	1	6(2), 2800-2808	6/2022	1

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
				ISSN: 1859-0128					
DOI: https://doi.org/10.32508/stdjelm.v6i2.783									
31	Phân tích cảm xúc và hành vi người dùng trực tuyến trong lĩnh vực du lịch tại Việt Nam dựa vào đánh giá và nội dung bình luận	5		Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ - Kinh tế - Luật và Quản lý ISSN: 2588-1051	Tạp chí trong nước		7(1), 4089-4103	3/2023	1
DOI: https://doi.org/10.32508/stdjelm.v7i1.1187									
32	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong phân tích chất lượng và ước tính khối lượng các loại hạt cà phê nhân	2	X	Tạp chí nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á ISSN: 2615-9104	Tạp chí trong nước		34(5), 58-80	5/2023	3
DOI: 10.24311/jabes/2024.34.5 URI: https://jabes.ueh.edu.vn/Home/SearchArticle?article_Id=a6aa86a6-ab09-405a-b02c-7d362d46f35b									
33	Ứng dụng công nghệ tự động hóa quy trình robot (RPA) nâng cao hiệu suất quản trị quan hệ khách hàng	4	X	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ - Kinh tế - Luật và Quản lý ISSN: 2588-1051	Tạp chí trong nước		7(2), 4450-4459	6/2023	3
https://doi.org/10.32508/stdjelm.v7i2.1190									
34	A survey of AI-based robotic process automation for businesses and organizations	5		Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ - Kinh tế - Luật và Quản lý ISSN: 2588-1051	Tạp chí trong nước	5	26(3), 2959-2966	9/2023	3
DOI: https://doi.org/10.32508/stdj.v26i3.4091									
35	Ứng dụng học sâu và nhận diện ký tự quang học trong số hóa tài liệu báo cáo tài chính	4	X	Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á	Tạp chí trong nước		(221), 21-39	8/2024	3
DOI: https://doi.org/10.63065/ajeb.vn.2024.221.101386									

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
36	Đề xuất ứng dụng Trí tuệ nhân tạo sinh trong lĩnh vực Tài chính số	5	X	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ - Kinh tế - Luật và Quản lý ISSN: 2588-1051	Tạp chí trong nước		8(3), 5325-5334	9/2024	3
URI: https://stdjelm.scienceandtechnology.com.vn/index.php/stdjelm/article/view/1366									
37	Nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong phân tích dữ liệu và xây dựng chiến lược phát triển bền vững cho doanh nghiệp Việt Nam theo tiêu chuẩn ESG	2	X	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ - Kinh tế - Luật và Quản lý ISSN: 2588-1051	Tạp chí trong nước		9(1), 6067-6081	3/2025	3
DOI: https://doi.org/10.32508/stdjelm.v9i1.1530									
Hội thảo quốc tế									
38	A Keyword-Based Big Data Analysis for Individualized Health Activity Using Keyword Analysis Technique: A Methodological Approach Using National Health Data	3		Lecture Notes in Electrical Engineering ISSN: 18761100 ISBN: 978-981-10-7604-6	Hội thảo quốc tế SCOPUS	1	474, 1237-1243	12/2017	2
DOI: https://doi.org/10.1007/978-981-10-7605-3_197 https://www.scopus.com/sourceid/19700186822									
39	Smart Grid an Advanced Method for Saving Energy in Vietnam	2	X	Parallel and Distributed Computing, Applications and Technologies: 19th International Conference, ISBN 978-981-13-5906-4 ISSN: 1865-0929	Hội thảo quốc tế SCOPUS	1	931, 322-328	2/2019	3
DOI: https://doi.org/10.1007/978-981-13-5907-1_34									

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
https://www.scopus.com/sourceid/17700155007									
40	Multiple Sensors System Design using Raspberry Pi for Monitoring the Greenhouse Environment	3		The 15th International Conference on Multimedia Information Technology Application ISSN: 1975-4736	Hội thảo quốc tế		379-382	7/2019	3
41	The process of building a YouTube channel effectively	5	X	The 15th International Conference on Multimedia Information Technology and Applications ISSN: 1975-4736	Hội thảo quốc tế		419-422	7/2019	1
42	Applying Mining Product Reviews and Visualization for BI Systems in E-commerce.	3	X	The 15th International Conference on Multimedia Information Technology and Applications ISSN: 1975-4736	Hội thảo quốc tế		464-467	7/2019	2
43	An empirical study on continuance using intention of OTT apps with young generation	3	X	Advanced Multimedia and Ubiquitous Engineering: MUE/FutureTech 2019 13 ISBN: 978-981329243-7 ISSN: 1876-1100	Hội thảo quốc tế SCOPUS	12	590, 219-229	8/2019	1
DOI: https://doi.org/10.1007/978-981-32-9244-4_31 https://www.scopus.com/sourceid/19700186822									
44	Deep Learning Applications in Agriculture:	3		The 17th International Conference on	Hội thảo quốc tế		384-387	7/2021	

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
	Classification of Coffee Beans.			Multimedia Information Technology and Applications (MITA 2021) ISSN: 1975-4736					3
45	Design of an AI-based Smart Classroom Management System.	5	X	The 17th International Conference on Multimedia Information Technology and Applications (MITA 2021) ISSN: 1975-4736	Hội thảo quốc tế		195-198	7/2021	3
46	Proposing an AI Chatbot Model to Support Booking, and Covid-19 Screening for Clinics	5	X	The 17th International Conference on Multimedia Information Technology and Applications (MITA 2021) ISSN: 1975-4736	Hội thảo quốc tế		493-496	7/2021	3
47	An Efficient Method to Extract Data from Bank Statements Based on Image-Based Table Detection.	3		The 15th International Conference on Advanced Computing and Applications (ACOMP 2021) ISBN-13: 978-1-6654-0639-0 ISSN: 2688-0202	Hội thảo quốc tế IEEE SCOPUS	2	186-190	1/2022	3
DOI: https://doi.org/10.1109/acomp53746.2021.00033									

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
https://www.scopus.com/inward/record.uri?eid=2-s2.0-85124967596&doi=10.1109%2fACOMP53746.2021.00033&partnerID=40&md5=56448f27ea769fe7da235b6935a39357									
48	Applying VR/AR Technology in Product Advertising to Improve User Experience.	6		The 15th International Conference on Advanced Computing and Applications (ACOMP 2021) ISBN-13: 978-1-6654-0639-0 ISSN: 2688-0202	Hội thảo quốc tế IEEE (SCOPUS)	10	201-205	1/2022	3
DOI: https://doi.org/10.1109/acomp53746.2021.00036 https://www.scopus.com/inward/record.uri?eid=2-s2.0-85124951173&doi=10.1109%2fACOMP53746.2021.00036&partnerID=40&md5=d87274b2f212b3822771e207f22df0a0									
49	General Local Graph Attention in Large-scale Point Cloud Segmentation	5		2023 IEEE International Conference on Consumer Electronics (ICCE) ISSN: 0747668X ISBN: 978-166549130-3	Hội thảo quốc tế SCOPUS	4	1-4	2/2023	3
DOI: https://doi.org/10.1109/icce56470.2023.10043500 https://www.scopus.com/sourceid/26010									
50	Learning Face Forgery Detection in Unseen Domain with Generalization Deepfake Detector.	5		2023 IEEE International Conference on Consumer Electronics (ICCE) ISSN: 0747668X ISBN: 978-166549130-3	Hội thảo quốc tế SCOPUS	6	01-06	2/2023	3
DOI: https://doi.org/10.1109/icce56470.2023.10043436 https://www.scopus.com/sourceid/26010									
51	The effects of perceived	3		The 18th International	Hội thảo quốc tế		96-100	6/2023	

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiệp cứu
	organizational safety and health cultures on frontline service employees' work engagement and turnover intention			Research Symposium on Service Excellence in Management (2023) ISBN 979-889121868-0					1
52	Pointct: Point central transformer network for weakly-supervised point cloud semantic segmentation	4		Proceedings of the IEEE/CVF Winter Conference on Applications of Computer Vision ISBN 979-8-3503-1892-0	Hội thảo quốc tế SCOPUS	8	3556-3565	1/2024	3
	DOI: https://doi.org/10.1109/WACV57701.2024.00352 https://www.scopus.com/inward/record.uri?eid=2-s2.0-85186380839&doi=10.1109%2fWACV57701.2024.00352&partnerID=40&md5=fe4405f7a6d4e6c5d75dba4cc898f520								
53	Design a smart membrane house system to develop high-tech agriculture.	3		2023 International Conference on Advanced Computing and Analytics (ACOMPA) ISBN-13: 979-8-3503-3122-6	Hội thảo quốc tế SCOPUS		9-12	3/2024	3
	DOI: https://doi.org/10.1109/ACOMPA61072.2023.00011 https://www.scopus.com/inward/record.uri?eid=2-s2.0-85190070342&doi=10.1109%2fACOMPA61072.2023.00011&partnerID=40&md5=87631a749b82a2533975cc653163d16b								
54	Computer Vision Application in Management of Vehicle Speed in Factory Area	6	X	2023 International Conference on Advanced Computing and Analytics (ACOMPA) ISBN-13: 979-8-3503-3122-6	Hội thảo quốc tế SCOPUS		1-8	3/2024	3
	DOI: https://doi.org/10.1109/ACOMPA61072.2023.00010								

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
55	Digital Transformation for Construction Facility Management in Developing Countries: A Review of BIM Applications	4	X	17th WCEAM Proceedings (WCEAM 2023) ISBN: 978-3-031-59041-2 eISBN: 978-3-031-59042-9	Hội thảo quốc tế NXB: Springer		393-403	10/2024	3
DOI: https://doi.org/10.1007/978-3-031-59042-9_32									
56	Enhancing Educational Email Management Efficiency Using Deep Learning	6		2024 21st International Computer Conference on Wavelet Active Media Technology and Information Processing (ICCWAMTIP) ISBN: 979-8-3315-1923-0 ISSN: 25768972 eISSN: 2576-8964	Hội thảo quốc tế SCOPUS		1-5	2/2025	3
DOI: https://doi.org/10.1109/ICCWAMTIP64812.2024.10873805 https://www.scopus.com/inward/record.uri?eid=2-s2.0-105001362961&doi=10.1109%2fICCWAMTIP64812.2024.10873805&partnerID=40&md5=6e050398a29f27eae0c3f192a9229fbf									
57	Clartemis: Clip-Based Attention-Based Retrieval with Text-Explicit Matching and Implicit Similarity	3		21st International Computer Conference on Wavelet Active Media Technology and Information Processing, ICCWAMTIP 2024 ISBN: 979-8-3315-1923-0	Hội thảo quốc tế SCOPUS		(2024) 1-5	2/2025	3

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
				ISSN: 25768972 eISSN: 2576-8964					
DOI: https://doi.org/10.1109/ICCWAMTIP64812.2024.10873653 https://www.scopus.com/inward/record.uri?eid=2-s2.0-105001338842&doi=10.1109%2fICCWAMTIP64812.2024.10873653&partnerID=40&md5=fa5d713a2145807dc1013dbf6d788911									
Kỷ yếu hội thảo quốc gia									
58	Applying opinion mining for exploring foreign-visitors' preferences on hotel services	2	X	Hệ thống thông tin trong kinh doanh và quản lý ISBM16 ISBN:978-604-922-440-9	Hội thảo trong nước		227-239	2/2017	2
59	Nghiên cứu hành vi mua hàng ngẫu hứng trên mạng xã hội Facebook tại Việt Nam	2		Hệ thống thông tin trong kinh doanh và Quản lý ISBM2018 ISBN:978-604-73-6504-3	Hội thảo trong nước		98-118	12/2018	1
60	Nghiên cứu các yếu tố tác động đến ý định sử dụng hệ thống kinh doanh thông minh (Business Intelligence) trong các doanh nghiệp tại Việt Nam.	2		Hệ thống thông tin trong kinh doanh và quản lý ISBM2018 ISBN:978-604-73-6504-3	Hội thảo trong nước		47-71	12/2018	1
61	Những yếu tố ảnh hưởng đến sự thôi thúc mua hàng khi phát sóng thời gian thực trên mạng xã hội.	2		Hệ thống thông tin trong kinh doanh và Quản lý ISBM2018 ISBN:978-604-73-6504-3	Hội thảo trong nước		173-191	12/2018	1
62	Ứng dụng Metaverse nhằm nâng cao trải nghiệm mua sắm của khách hàng: Sự kết hợp của công nghệ trong vũ trụ Metaverse	5		Phân tích dữ liệu và Đổi mới sáng tạo 2022 ISBN:978-604-346-150-3	Hội thảo trong nước		214-224	3/2023	1

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
63	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo nâng cao trải nghiệm khách hàng	5		Phân tích dữ liệu và Đổi mới sáng tạo 2022 ISBN:978-604-346-150-3	Hội thảo trong nước		247-265	3/2023	3

- Trong đó: Số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 3 bài số [23],[26],[29].

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
----	--	---------------------------	--	----------------------------------	------------

1					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Tổ đề án xây 2 chương trình chất lượng cao (CTĐT Kinh doanh số và trí tuệ nhân tạo)	Tham gia	QĐ 179/QĐ-ĐHKTL ngày 23/03/2020	Trường Đại học Kinh tế - Luật	QĐ số 1096/QĐ-ĐHKTL ngày 24 tháng 08 năm 2020	
2	Đề án mở mới CTĐT Chất lượng cao hoàn toàn tiếng Anh Thương mại điện tử	Tham gia	QĐ 185/QĐ-ĐHKTL ngày 03/02/2021	Đại học Quốc gia TP.HCM Trường Đại học Kinh tế - Luật	QĐ Số 807/QĐ-ĐHQG ngày 08 tháng 07 năm 2021 QĐ số 855/QĐ-ĐHKTL ngày 20 tháng 09 năm 2021	
3	Ban công tác rà soát, điều chỉnh CTĐT	Tham gia	QĐ 357/QĐ-ĐHKTL ngày 08/04/2021	Trường Đại học Kinh tế - Luật	QĐ số 855/QĐ-ĐHKTL ngày 20 tháng 09 năm 2021	
4	Hội đồng rà soát và xây dựng CTĐT năm 2023	Tham gia	QĐ số 384/QĐ-ĐHKTL ngày 06 tháng 04 năm 2023	Trường Đại học Kinh tế - Luật	QĐ số 984/QĐ-ĐHKTL ngày 19 tháng 07 năm 2023	
5	Xây dựng phương thức đào tạo Co-operative	Tham gia	QĐ số 1641/QĐ-ĐHKTL ngày 16 tháng 11 năm 2023	Trường Đại học Kinh tế - Luật	QĐ số 1823/QĐ-ĐHKTL ngày 05 tháng 08 năm 2024	
6	Xây dựng đề án chương trình đào tạo dạy và học bằng tiếng Anh	Tham gia	QĐ số 409/QĐ-ĐHKTL ngày 09 tháng 02 năm 2023	Đại học Quốc gia TP.HCM Trường Đại học Kinh tế - Luật	QĐ số 642/QĐ-ĐHQG ngày 01 tháng 06 năm 2023 QĐ số 984/QĐ-ĐHKTL ngày 19 tháng 07 năm 2023	
7	Tổ đề án xây dựng Đề án tuyển chọn và phát triển sinh viên tài năng	Tham gia	QĐ 832/QĐ-ĐHKTL ngày 01/06/2023	Trường Đại học Kinh tế - Luật	QĐ số 780/QĐ-ĐHKTL ngày 17 tháng 04 năm 2024	
8	Tổ xây dựng đề án đào tạo từ xa chương trình đào tạo ngành	Tham gia	QĐ số 581/QĐ-ĐHKTL ngày	Trường Đại học Kinh tế - Luật	QĐ số 1508/QĐ-ĐHKTL ngày 18 tháng 06 năm 2025	

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
	Thương mại điện tử trình độ đại học		28 tháng 3 năm 2024			
9	Ban Chỉ đạo, Ban Điều hành, Tổ Điều hành các chương trình, đề án sử dụng kinh phí của ĐHQG-HCM	Tham gia	QĐ số 571/QĐ-ĐHKL ngày 28 tháng 3 năm 2024	Trường Đại học Kinh tế - Luật	QĐ số 780/QĐ-ĐHKTL ngày 17 tháng 04 năm 2024	
10	Tổ đề án và tổ công tác xây dựng chương trình đào tạo ngành Thương mại điện tử trình độ thạc sĩ	Tham gia	QĐ 312/QĐ-ĐHKTL ngày 22/02//2024	Đại học Quốc gia TP.HCM Trường Đại học Kinh tế - Luật	QĐ số 01/QĐ-ĐHQG ngày 01 tháng 01 năm 2025 QĐ số 920/QĐ-ĐHKTL ngày 14 tháng 04 năm 2025	
11	Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo cấp Trường trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ áp dụng khóa tuyển sinh năm 2025	Tham gia	QĐ 2425/QĐ-ĐHKTL ngày 07 tháng 10 năm 2024	Trường Đại học Kinh tế - Luật	QĐ số 921/QĐ-ĐHKTL ngày 14 tháng 04 năm 2025	
12	Tổ đề án xây dựng Phòng thí nghiệm ứng dụng Trí tuệ nhân tạo Trong kinh tế, kinh doanh	Chủ nhiệm	Thuyết minh ngày 30 tháng 10 năm 2024	Đại học Quốc gia TP.HCM	QĐ Số: 1737/QĐ-ĐHQG ngày 15 tháng 12 năm 2024	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

Ứng viên không đề xuất CTKH thay thế

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lê Hoàng Sử